

THÔNG BÁO

Về việc tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020

Căn cứ Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1152/QĐ-BNV ngày 22/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-BNV ngày 13/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phân bổ số lượng trí thức trẻ tham gia Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020, Thông báo số 890/TB-BNV ngày 18/3/2014 của Bộ Nội vụ về việc tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ nhu cầu đăng ký chuyên ngành, chức danh công chức cấp xã cần tăng cường trí thức trẻ về công tác tại các xã của các địa phương;

Sở Nội vụ thông báo tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện tham gia Đề án. Cụ thể như sau:

1. Số lượng tuyển chọn:

Số lượng trí thức trẻ tình nguyện cần tuyển chọn là 11 người (sau đây gọi tắt là *Đội viên*) để bố trí làm công việc của các chức danh công chức cấp xã theo quy định (*cụ thể nêu tại danh sách đính kèm*).

2. Tiêu chuẩn, điều kiện tuyển chọn:

Ứng viên tham gia tuyển chọn làm *Đội viên* của Đề án là thanh niên có quốc tịch Việt Nam, đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Có tuổi đời dưới 30 tuổi tính đến tháng 5/2014 (sinh từ tháng 5/1984 trở về sau);

b) Có trình độ đại học trở lên thuộc các chuyên ngành phù hợp với yêu cầu chuyên môn đối với từng chức danh công chức cấp xã (*ứng viên phải có trình*

độ đào tạo đại học phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh công chức cấp xã cần tuyển);

c) Có phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch gia đình rõ ràng;

d) Có sức khỏe tốt và có khả năng đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn cán bộ công chức các địa phương;

đ) Có đơn tình nguyện đến công tác tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc và miền núi trong thời gian tối thiểu 05 năm (đủ 60 tháng).

Trường hợp Đội viên tự ý bỏ việc khi chưa đủ thời gian làm việc tại các xã theo quy định nêu trên thì phải bồi thường cho Nhà nước kinh phí hỗ trợ ban đầu, kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và các chi phí quản lý khác có liên quan.

3. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

3.1. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Đơn tình nguyện tham gia Đề án *(theo mẫu)*.

b) Sơ yếu lý lịch của ứng viên tình nguyện tham gia Đề án có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú *(theo mẫu)*.

c) Các giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan của ứng viên (bản sao có công chứng), bao gồm:

- Bảng tốt nghiệp đại học, bảng điểm học tập hệ đại học;

- Giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu thường trú;

- Các giấy tờ chứng minh thuộc các đối tượng ưu tiên (nếu có) - theo quy định tại Mục 4 của Thông báo này.

d) Bản nhận xét của cơ quan, đơn vị về tinh thần, thái độ và kết quả công việc đối với ứng viên đã có thời gian làm việc ở các cơ quan, tổ chức khác trước khi đăng ký tham gia Đề án (nếu có).

đ) Giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế từ cấp huyện trở lên.

e) 01 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, họ và tên của ứng viên.

3.2. Hồ sơ của ứng viên đăng ký tham gia Đề án được lập thành **02 bộ**, 01 bộ gửi về Vụ Công tác thanh niên, Bộ Nội vụ (địa chỉ: số 08 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội) và 01 bộ nộp trực tiếp tại Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận để tổng hợp và tổ chức tuyển chọn. Hồ sơ được tập hợp trong 01 bì hồ sơ, ghi rõ thành phần hồ sơ, số điện thoại cá nhân, địa chỉ liên lạc khi cần thiết.

Riêng bộ hồ sơ gửi về Vụ Công tác thanh niên, Bộ Nội vụ - cá nhân chỉ nộp sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ.

Ứng viên đăng ký tham gia Đề án có thể lấy mẫu đơn và sơ yếu lý lịch tại các địa chỉ sau:

- Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ (www.chinhphu.vn).

- Trang thông tin Dự án 600 Phó Chủ tịch xã Bộ Nội vụ (www.duan600.vn).
- Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ (www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/sonv).
- Phòng Nội vụ các huyện: Ninh Phước, Thuận Nam, Bác Ái.

4. Ưu tiên trong tuyển chọn:

Điều kiện ưu tiên đối với ứng viên là người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Ninh Thuận từ 03 năm (36 tháng) trở lên được tính như sau:

- Người dân tộc thiểu số được cộng 20 điểm.
- Con liệt sĩ, con thương binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh; người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong; người có trình độ Thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành cần tuyển được cộng 10 điểm.

Trường hợp ứng viên thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả xét tuyển.

5. Hình thức tuyển chọn và xác định người trúng tuyển:

Việc tuyển chọn được thực hiện theo hình thức xét kết quả học tập và phỏng vấn trực tiếp ứng viên về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã (Quản lý nhà nước, nghiệp vụ chuyên ngành).

a) Cách tính điểm:

- Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập hệ đại học của ứng viên (bao gồm cả điểm thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ đồ án, luận văn) được quy đổi theo thang điểm 100 và tính hệ số 1.

Trường hợp ứng viên được đào tạo đại học theo hệ tín chỉ thì việc quy đổi kết quả học tập và tốt nghiệp theo thang điểm 100 được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 1.
- Điểm xét tuyển là tổng số điểm học tập, điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có).

b) Xác định người trúng tuyển: Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có điểm xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển chọn Đội viên của từng chức danh trong từng xã.
- Trường hợp ở một vị trí cần tuyển có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau thì người có kết quả điểm học tập cao hơn là người trúng tuyển; nếu kết quả điểm học tập bằng nhau thì người có điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch Hội đồng

tuyển chọn quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Giới tính nữ, người có hộ khẩu thường trú ở huyện nơi tình nguyện đến công tác.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

6. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ bắt đầu từ ngày 12/5/2014 đến hết ngày 31/7/2014 (nhận hồ sơ trong giờ hành chính).

- Địa điểm: Phòng Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận, số 26A Lê Hồng Phong, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên hệ Phòng Công tác thanh niên, Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận (điện thoại: 068.3827.580) hoặc website Sở Nội vụ: www.ninhthuan.gov.vn/chinhquyen/somv/.

Nơi nhận: *liên*

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Tỉnh Đoàn (để p/h tuyên truyền);
- Đài PT-TH tỉnh; (để đưa tin)
- Báo Ninh Thuận;
- UBND các huyện: Ninh Phước, Thuận Nam, Bác Ái;
- Phòng Nội vụ các huyện: Ninh Phước, Thuận Nam, Bác Ái;
- Website Sở Nội vụ;
- Lưu VP, CTTN (03b).



Kiều Văn Bê

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ NỘI VỤ

DANH SÁCH TỔNG HỢP NHU CẦU TĂNG CƯỜNG TRÍ THỨC TRẺ TỈNH NGUYỄN
VỀ CÁC XÃ THAM GIA PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2013 - 2020
(Ban hành kèm theo Thông báo số 998 /TB-SNV ngày 14 tháng 5 năm 2014 của Sở Nội vụ)

STT	Tên xã	Số lượng trẻ cần tăng cường	Chức danh công chức cấp xã cần tăng cường		Chuyên ngành cần tuyển	
			Tư pháp - hộ tịch	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường		Văn phòng - thống kê
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Huyện Thuận Nam					
1	Xã Phước Dinh	1	1			Đại học chuyên ngành Luật
II	Huyện Ninh Phước					
1	Xã Phước Hải	1		1		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp
III	Huyện Bác Ái					
1	Xã Phước Bình	1		1		Đại học chuyên ngành Xây dựng
2	Xã Phước Chính	1		1		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp, Trồng trọt
3	Xã Phước Đại	1		1		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp, Trồng trọt
4	Xã Phước Tân	1		1		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp, Trồng trọt
5	Xã Phước Thành	1		1		Đại học chuyên ngành Nông nghiệp, Trồng trọt

STT	Tên xã	Số lượng trẻ cần tăng cường	Chức danh công chức cấp xã cần tăng cường			Chuyên ngành cần tuyển
			Tư pháp - hộ tịch	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	Văn phòng - thống kê	
6	Xã Phước Thắng	1		1		Đại học chuyên ngành Quản lý đất đai
7	Xã Phước Tiến	1		1		Đại học chuyên ngành Xây dựng
8	Xã Phước Trung	1			1	Đại học chuyên ngành Luật hoặc Hành chính
9	Xã Phước Hòa	1			1	Đại học chuyên ngành Luật hoặc Hành chính
TỔNG CỘNG		11	1	8	2	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

ĐƠN TÌNH NGUYỆN

Về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020

Kính gửi:

- Bộ Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Tên tôi là (viết chữ in hoa): Nam/Nữ.....

Ngày sinh:/...../..... Số CMND:....., ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:.....

Quê quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

.....

Nơi ở hiện nay:

.....

Tốt nghiệp đại học (hoặc sau đại học) chuyên ngành:.....

Trường:

Điểm học tập:

Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:Email:

Sau khi tìm hiểu mục tiêu, ý nghĩa của Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1758/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Tôi làm đơn này tình nguyện về các xã thuộc phạm vi của Đề án trong thời gian 05 năm (đủ 60 tháng) để thực hiện nhiệm vụ của chức danh công chức cấp xã (chọn một trong 05 chức danh: Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội):.....

thuộc xã.....huyệnthuộc tỉnh Ninh Thuận.

Nếu được tuyển chọn làm Đội viên của Đề án, Tôi xin cam kết:

1. Chấp hành quyết định điều động, phân công công tác của cơ quan có thẩm quyền về làm việc tại các xã thuộc phạm vi thực hiện Đề án.
2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của Đội viên theo quy định của Đề án và các quy định khác của pháp luật về cán bộ, công chức.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày.....tháng.....năm 2014

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

(Dành cho trí thức trẻ đăng ký tham gia Đề án 500 công chức xã)

Ảnh màu
(4 x 6 cm)

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: tháng năm, Giới tính (nam, nữ):
- 4) Nơi sinh: Xã, Huyện, Tỉnh
- 5) Quê quán: Xã, Huyện, Tỉnh
- 6) Dân tộc:, 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng:/...../....., Cơ quan tuyển dụng:
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 13) Công việc chính được giao:
- 14) Ngạch công chức (viên chức):, Mã ngạch:
- Bậc lương:, Hệ số:, Ngày hưởng:/...../....., Phụ cấp chức vụ:, Phụ cấp khác:
- 15.1-Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 15.2-Trình độ chuyên môn cao nhất:
(TSKH, TS, Ths, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)
- 15.3-Lý luận chính trị: 15.4-Quản lý nhà nước:
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,
- 15.5-Ngoại ngữ: 15.6-Tin học:
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D,...) (Trình độ A, B, C,...)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt nam:/...../....., Ngày chính thức:/...../.....
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội, ... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ:/...../....., Ngày xuất ngũ:/...../....., Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú,....)
- 20) Sở trường công tác:
- 21) Khen thưởng: 22) Kỷ luật:
(Hình thức cao nhất, năm nào) (Về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)
- 23) Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng:kg, Nhóm máu:
- 24) Là thương binh hạng:/....., Là con gia đình chính sách:
(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)
- 25) Số chứng minh nhân dân: Ngày cấp:/...../..... 26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - Đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...
...../...-.../...

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ...
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

29) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...)

.....

.....

.....

.....

.....

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ... ?
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

31) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Tháng/năm												
Mã ngạch/bậc												
Hệ số lương												

32) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG (nếu có)

.....

Người khai¹
 Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., Ngày tháng..... năm 20.....
Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã²
 (Ký tên, đóng dấu)

¹ Mục nào không có thông tin để nghị người khai để trống.
² Xác nhận của UBND cấp xã nơi người khai đăng ký hộ khẩu thường trú.